

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
CÁC SÔNG TỈNH GIA LAI**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông của tỉnh Gia Lai trong 24 giờ qua: Trên sông Ayun (tại trạm thủy văn PMơRê và AyunPa) có dao động tăng với biên độ từ 0.70 - 1.00mét; Trên các sông, suối còn lại phổ biến có dao động với biên độ từ 0.10 - 0.25 mét; trên các sông An Lão và sông Kôn phổ biến chịu ảnh hưởng của vận hành hồ chứa.

2. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông suối tỉnh Gia Lai trong 24 giờ tới: Trên các sông, suối phía Tây tỉnh có dao động với biên độ từ 0.30 - 0.60 mét; Các sông còn lại phổ biến có dao động nhỏ; Trên các sông An Lão và sông Kôn phổ biến chịu ảnh hưởng của vận hành hồ chứa.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Đề phòng mưa lớn gây tình trạng ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, khu đô thị; gây lũ quét ở các suối nhỏ, sạt lở đất ở nơi đất dốc, xung yếu.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất tác động đến môi trường, uy hiếp tính mạng người dân; có thể gây ra những thiệt hại rất nghiêm trọng về cơ sở hạ tầng, đường giao thông, cầu cống, nhà cửa...

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo:11h30’/02/9/2026
Tin phát lúc 11h30’/01/9/2026

Nơi nhận:

- Ban PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- VP UBND tỉnh Gia Lai;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai;
- Sở Công thương tỉnh Gia Lai;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



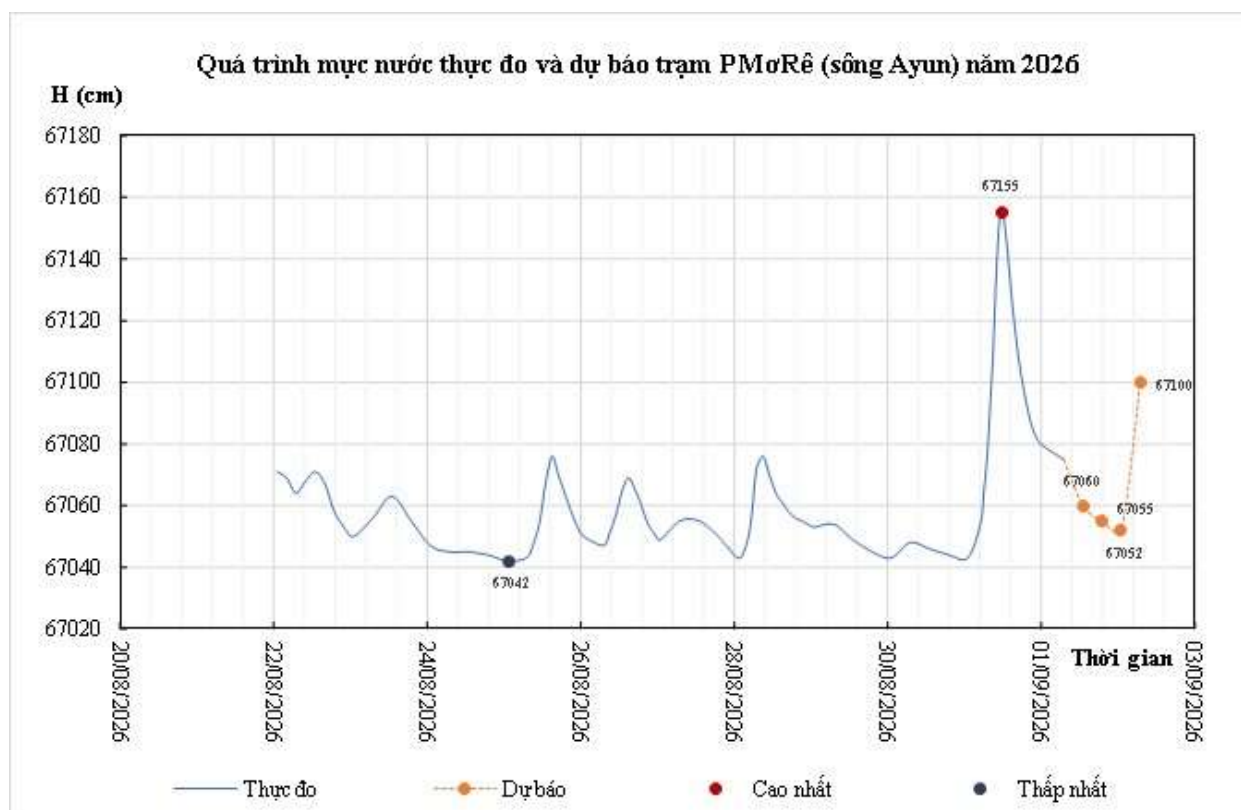
Hà Quyết Thắng

PHỤ LỤC

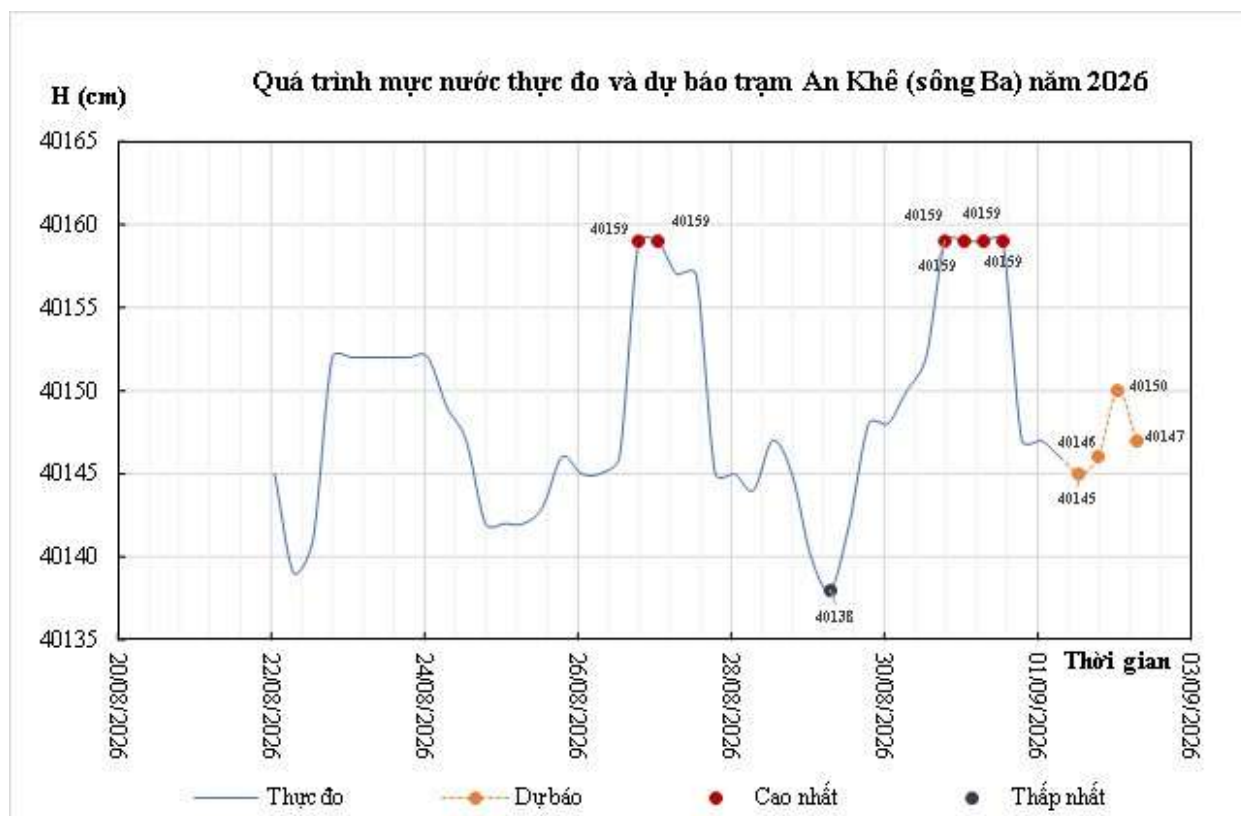
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Yếu tố	Trạm	Thực đo	Dự báo				
			07h/01/9	13h/01/9	19h/01/9	01h/02/9	07h/02/9	
Ayun	H (cm)	PMơRê	67075	67060	67055	67052	67100	
	Q (m³/s)		11.2	9.21	8.59	8.21	14.8	
Ba	H (cm)	An Khê	40146	40145	40146	40150	40147	
	Q (m³/s)		11.2	10.8	11.2	12.8	11.6	
	H (cm)	Ayun Pa	15017	15050	15065	15040	15035	
	Q (m³/s)		189	241	269	224	216	
An Lão	H (cm)	An Hòa	1900	1895	1892	1915	1899	
	Q (m³/s)		4.02	3.12	2.58	7.25	3.84	
Lại Giang	H (cm)	Bồng Sơn	328	325	326	324	326	
Kôn	H (cm)	Vĩnh Sơn	6866	6865	6862	6870	6868	
	H (cm)	Bình Nghi	1133	1136	1138	1140	1143	
	H (cm)	Thanh Hòa	659	665	668	665	670	

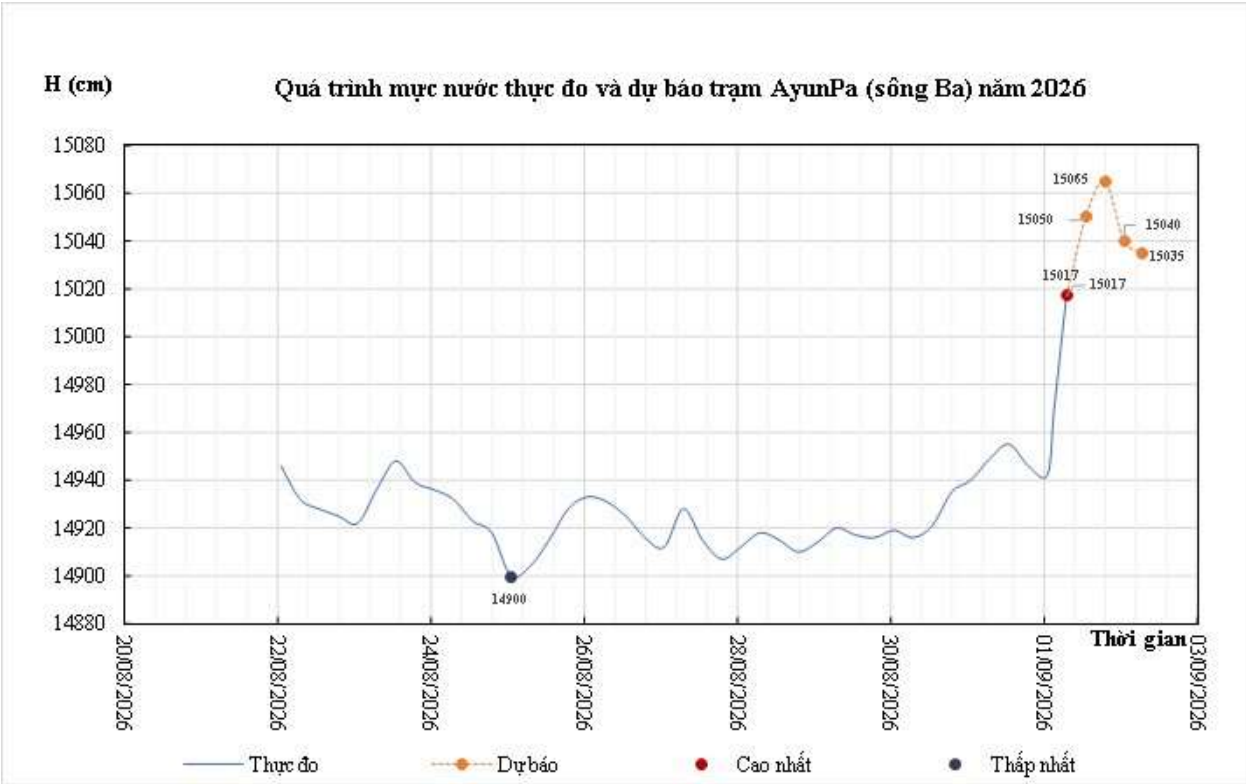
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



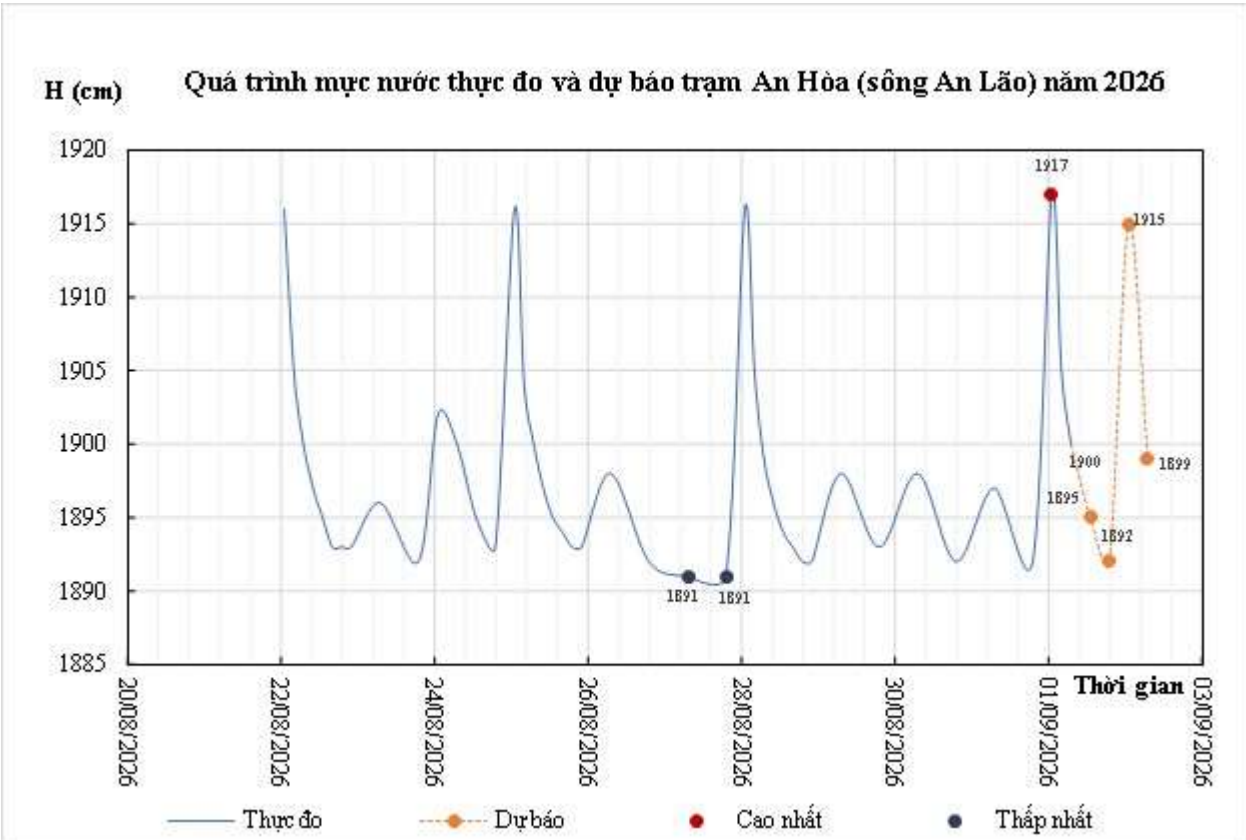
Hình 1: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn PMơRê



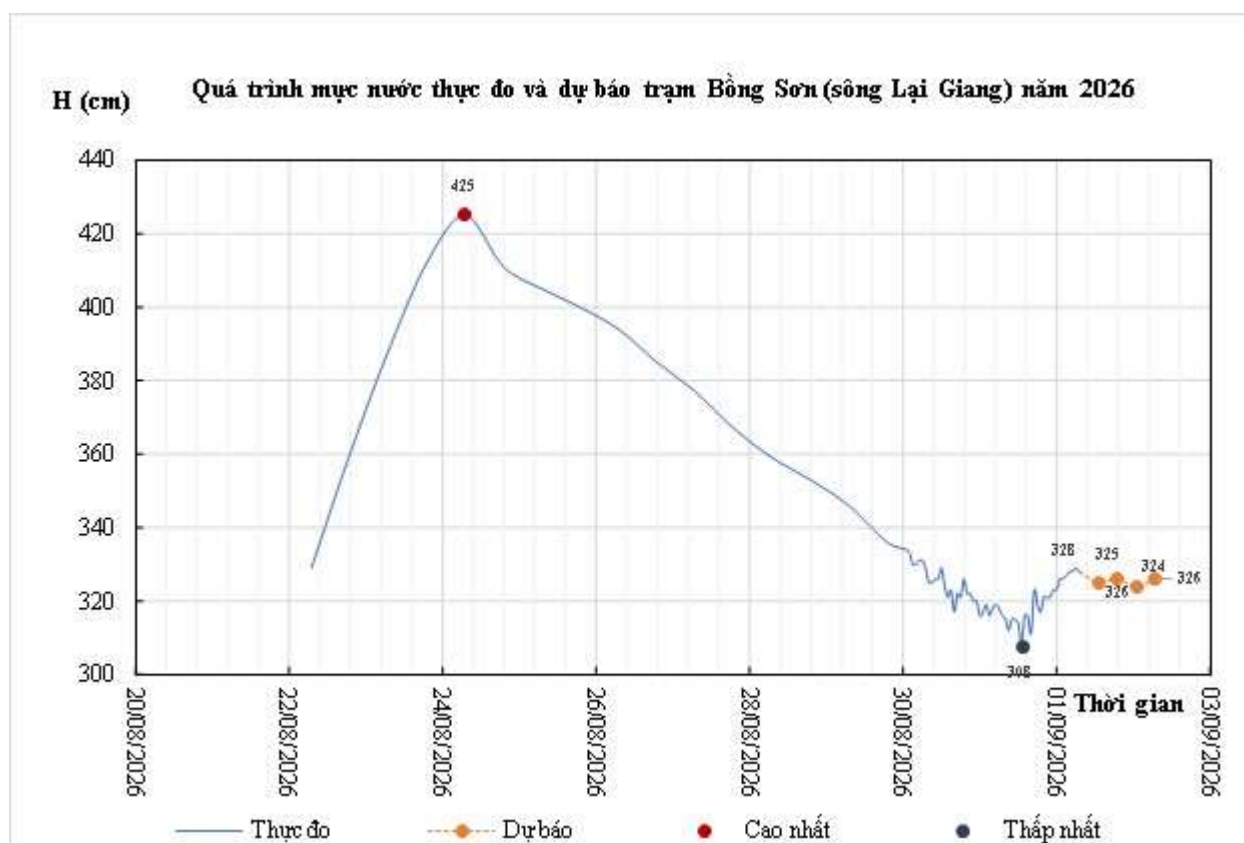
Hình 2: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Khê



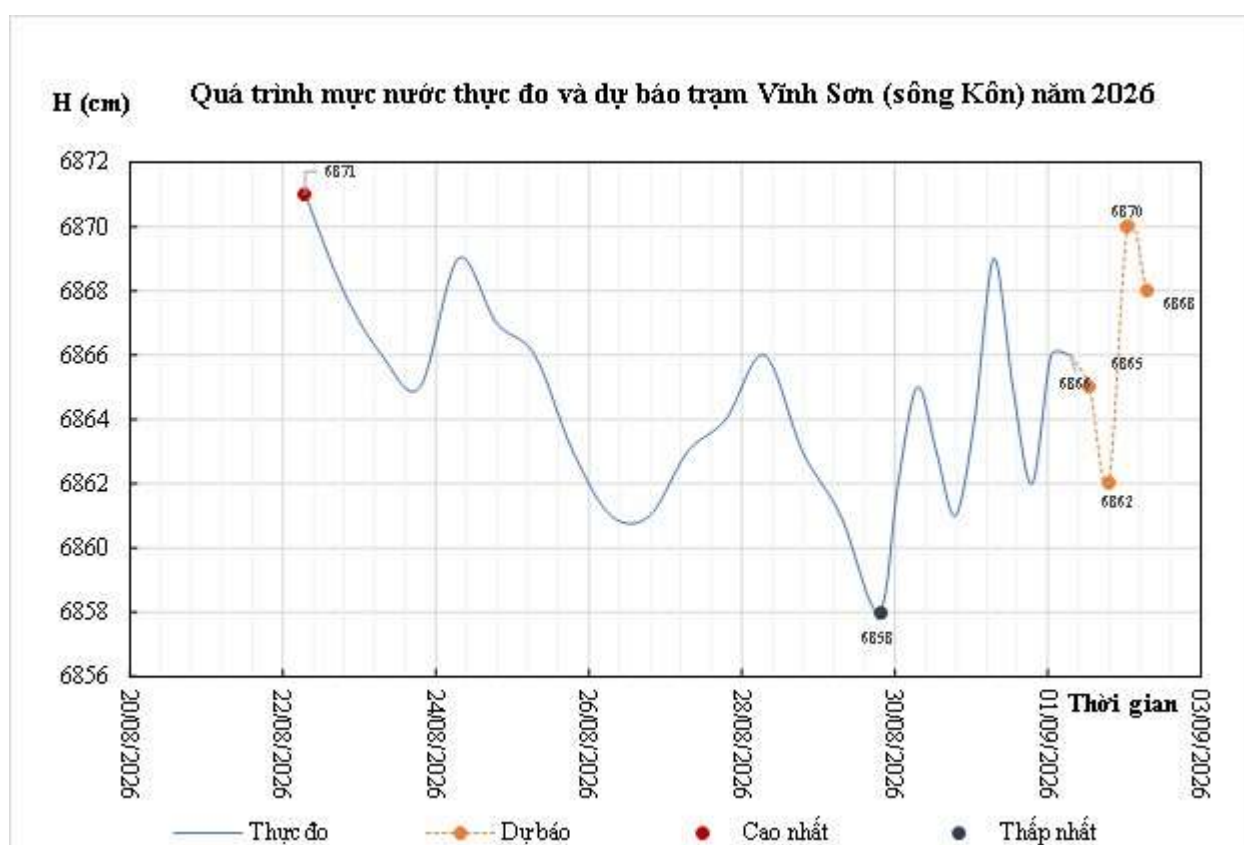
Hình 3: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn AyunPa



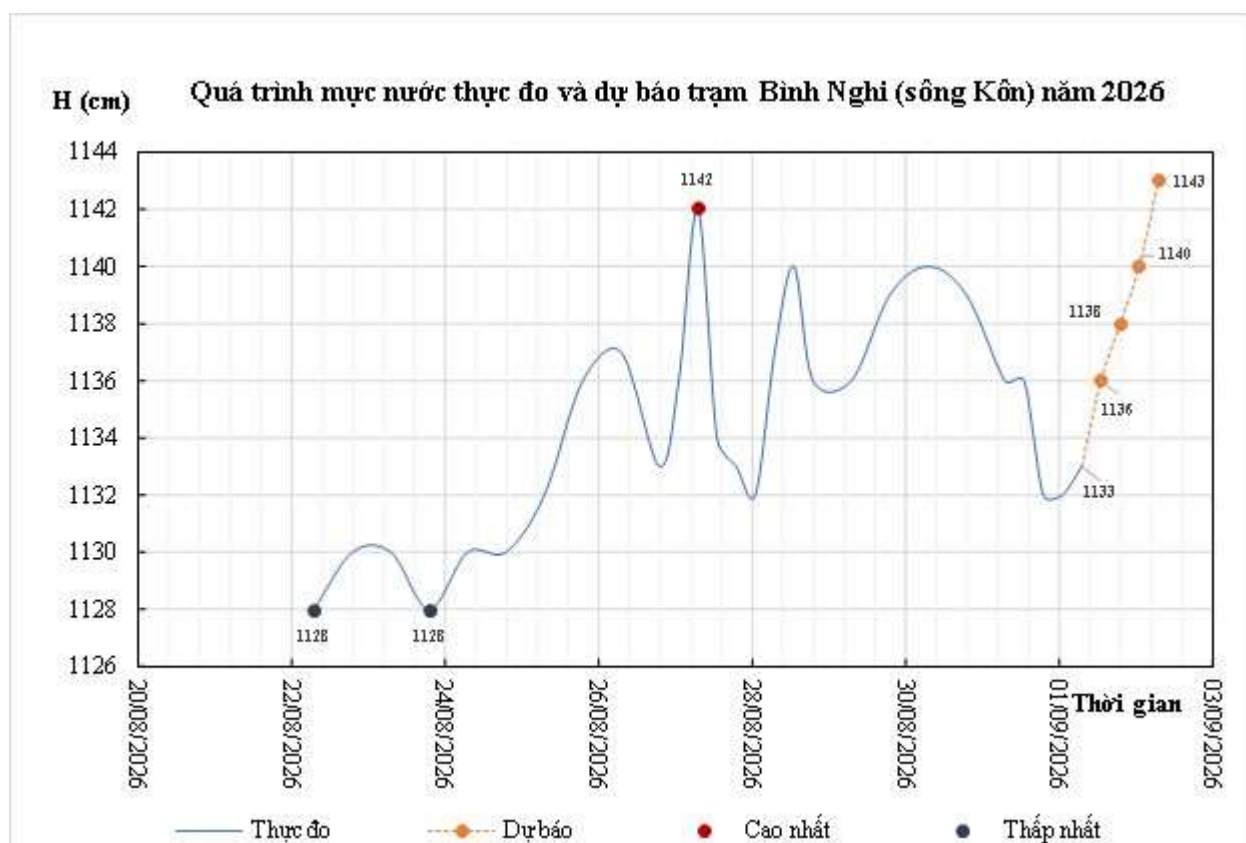
Hình 4: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Hòa



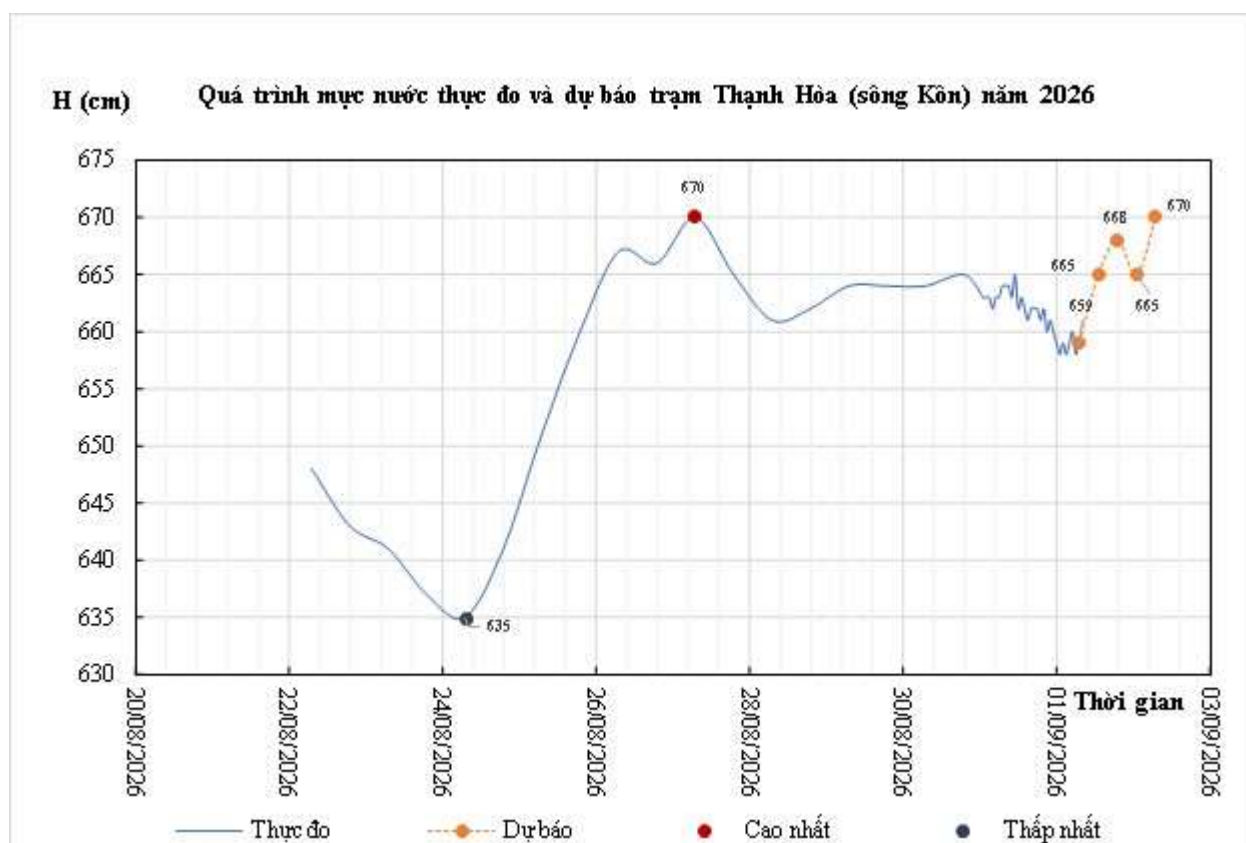
Hình 5: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bông Sơn



Hình 6: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Vĩnh Sơn



Hình 7: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bình Nghi



Hình 8: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Thanh Hòa